

Quy định mới về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán độc lập

18:32 21/08/2025

Chính phủ ban hành Nghị định số 228/2025/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán độc lập.



Nghị định số 228/2025/NĐ-CP quy định về hành vi vi phạm hành chính, thời hiệu xử phạt, hình thức xử phạt, mức xử phạt, các biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán độc lập

Nghị định này gồm 4 Chương, 44 Điều quy định về hành vi vi phạm hành chính, thời hiệu xử phạt, hình thức xử phạt, mức xử phạt, các biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán độc lập.

Đối tượng áp dụng là các cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài (sau đây gọi là cá nhân, tổ chức) có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán

độc lập. Trong đó, tổ chức thuộc đối tượng bị xử phạt gồm doanh nghiệp kiểm toán, chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam; doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam; chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp; doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài; chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp nước ngoài hoạt động tại Việt Nam; tổ chức nghề nghiệp về kiểm toán; cơ sở đào tạo về kiểm toán; người có thẩm quyền lập biên bản, xử phạt vi phạm hành chính, cơ quan tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Nghị định quy định thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán độc lập là 5 năm. Thời điểm tính thời hiệu xử phạt tính từ ngày người có thẩm quyền thi hành công vụ phát hiện hành vi vi phạm đang diễn ra. Đối với hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc thì thời hiệu được tính từ ngày chấm dứt hành vi vi phạm.

Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính

Có 2 hình thức xử phạt chính là cảnh cáo và phạt tiền. Đối với mỗi hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán độc lập, cá nhân, tổ chức vi phạm phải chịu một trong hai hình thức xử phạt chính này.

Mức phạt tiền tối đa đối với một hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán độc lập là 1.000.000.000 đồng đối với cá nhân và 2.000.000.000 đồng đối với tổ chức. Đối với tổ chức có cùng hành vi vi phạm thì mức phạt tiền gấp 2 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán độc lập còn bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung như: Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán trong thời gian từ 1 tháng đến 24 tháng; tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán hoặc đình chỉ kinh doanh dịch vụ kiểm toán trong thời gian từ 1 tháng đến 24 tháng; tịch thu tang vật vi phạm hành chính, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính.

Nghị định cũng quy định cụ thể các hình thức xử phạt và mức xử phạt trong lĩnh vực kiểm toán độc lập đối với các hành vi vi phạm quy định về thi chứng chỉ và cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên; quy định về đăng ký hành nghề kiểm toán; quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán và kinh doanh dịch vụ kiểm toán; quy định về hoạt động kiểm toán; quy định của đơn vị được kiểm toán; quy định về cung cấp, sử dụng dịch vụ kiểm toán qua biên giới; quy định về thông báo và báo cáo; quy định về kiểm soát chất lượng dịch vụ kiểm toán.

Mức xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về đăng ký hành nghề kiểm toán

Nghị định quy định mức xử phạt đối với 3 hành vi vi phạm liên quan đến đăng ký hành nghề kiểm toán, cụ thể như sau:

Đối với vi phạm quy định về quản lý, sử dụng Chứng chỉ kiểm toán viên, Nghị định quy định:

Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với cá nhân thực hiện một trong các hành vi sau:

- a) Tẩy xóa, sửa chữa làm thay đổi nội dung Chứng chỉ kiểm toán viên;
- b) Cho tổ chức, cá nhân khác ngoài đơn vị mình đang làm việc thuê, mượn, sử dụng Chứng chỉ kiểm toán viên của mình để đăng ký hành nghề kiểm toán;
- c) Đăng ký hành nghề kiểm toán tại đơn vị nơi mình thực tế không làm việc theo hợp đồng lao động làm toàn bộ thời gian.

Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với doanh nghiệp thực hiện hành vi thuê, mượn, sử dụng Chứng chỉ kiểm toán viên của người không làm việc hoặc làm việc không đảm bảo toàn bộ thời gian làm việc tại đơn vị mình để đăng ký hành nghề kiểm toán.

Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi giả mạo Chứng chỉ kiểm toán viên mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Hình thức xử phạt bổ sung:

- a) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với hành vi quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 3 nêu trên;
- b) Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán trong thời gian từ 12 tháng đến 24 tháng kể từ ngày quyết định xử phạt có hiệu lực thi hành đối với kiểm toán viên hành nghề thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 1 nêu trên.

Biện pháp khắc phục hậu quả:

- a) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 và khoản 3 Điều này vào ngân sách nhà nước;

b) Buộc nộp lại Chứng chỉ kiểm toán viên giả mạo, đã bị tẩy xóa, sửa chữa làm thay đổi nội dung cho cơ quan, người có thẩm quyền đã cấp Chứng chỉ kiểm toán viên do thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 3 nêu trên;

c) Buộc nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán cho cơ quan, người có thẩm quyền đã cấp Giấy chứng nhận do thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm b, điểm c khoản 1, khoản 2 nêu trên.

Đối với hành vi vi phạm quy định về hồ sơ đăng ký hành nghề kiểm toán, Nghị định quy định:

Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi xác nhận không đúng thực tế các thông tin, tài liệu trong hồ sơ để đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán.

Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi kê khai không đúng thực tế trong hồ sơ để đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán.

Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi giả mạo về các tài liệu trong hồ sơ để đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng đối với hành vi lần thứ 2 kể cả tái phạm việc giả mạo về các tài liệu trong hồ sơ để đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền từ 400.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng đối với hành vi lần thứ 3 trở đi kể cả tái phạm việc giả mạo về các tài liệu trong hồ sơ để đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với các hành vi quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều này.

Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán và các tài liệu kê khai không đúng thực tế, gian lận, giả mạo trong hồ sơ để đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán cho cơ quan, người có thẩm quyền đã cấp Giấy chứng nhận do thực hiện hành vi vi phạm quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều này.

Đối với hành vi vi phạm quy định về quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán, Nghị định quy định:

Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi nộp trả lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán cho Bộ Tài chính chậm so với thời hạn quy định.

Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không nộp trả lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán cho Bộ Tài chính theo quy định.

Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán đã hết hiệu lực hoặc không còn giá trị để thực hiện các hoạt động nghề nghiệp kế toán, kiểm toán độc lập.

Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi quy định tại khoản 3 Điều này vào ngân sách nhà nước.

b) Buộc nộp trả lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán cho cơ quan, người có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận do thực hiện hành vi quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18/8/2025.

Theo chinhphu.vn